

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành pháp luật về công tác đăng ký,
quản lý hộ tịch và công tác chứng thực hợp đồng,
giao dịch tại Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010, Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành, Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 29/5/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Tư pháp;

Xét Báo cáo số 04/BC-ĐTTr ngày 17/4/2020 của Trưởng Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 21/QĐ-STP ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Giám đốc Sở pháp về thanh tra chuyên ngành việc chấp hành pháp luật về công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch tại Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà, UBND thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi;

Giám đốc Sở Tư pháp kết luận việc chấp hành pháp luật về công tác đăng ký quản lý hộ tịch và công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch tại Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà như sau:

I. KHÁI QUÁT TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG ĐƠN VỊ

1. Đặc điểm, tình hình đơn vị

Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Sơn Hà, có chức năng tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, chứng thực, hộ tịch, trợ giúp pháp lý, hòa giải cơ sở và các công tác tư pháp khác.

Về biên chế, Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà được bố trí 03 biên chế để thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho UBND huyện về công tác tư pháp. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc; được bố trí 02 phòng làm việc, 01 bộ máy vi tính và một số vật dụng thiết yếu đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả thực hiện

Việc thực hiện chức năng tham mưu về công tác chứng thực, hộ tịch; giai đoạn trước tháng 5/2019, Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà chưa chủ động thực hiện công tác tham mưu cho UBND huyện. Sau khi UBND huyện củng cố về nhân lực Trưởng phòng, từ tháng 6/2019 đến nay, Phòng Tư pháp đã đi vào hoạt động từng bước khắc phục những điểm tồn tại, sai sót; cụ thể: Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà đã tham mưu UBND huyện ban hành 04 quyết định thu hồi, hủy bỏ các giấy tờ hộ tịch do UBND cấp xã cấp trái quy định của Luật Hộ tịch; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra

việc thực hiện công tác chứng thực và hộ tịch của UBND các xã trên địa bàn huyện; đồng thời, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực cũng được Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện thực hiện đầy đủ.

Trong thời kỳ thanh tra, từ ngày 01/01/2019 đến ngày 10/3/2020, Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà đã tham mưu UBND huyện thực hiện đăng ký 38 trường hợp thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc; công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch không phát sinh trường hợp nào.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Sổ hộ tịch

- Công chức làm công tác tư pháp hộ tịch của Phòng Tư pháp không tự mình ghi thông tin vào Sổ hộ tịch mà đánh thông tin trên máy vi tính, đồng thời, Sổ không được đóng dấu giáp lai, vi phạm quy định về nguyên tắc ghi Sổ, giấy tờ hộ tịch tại khoản 1, khoản 2 Điều 19 Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch. Theo quy định này: *Công chức tư pháp hộ tịch của Phòng Tư pháp phải tự mình ghi vào Sổ hộ tịch, giấy tờ hộ tịch. Nội dung ghi phải chính xác; chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa; viết bằng loại mực tốt, cùng một màu; không dùng các màu mực khác nhau; không dùng mực đỏ. Trường hợp ứng dụng công nghệ thông tin để in giấy tờ hộ tịch trên máy thì phải in bằng loại mực tốt, màu đen, không bị nhòe, mất nét hoặc phai màu. Sổ hộ tịch phải được đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối cùng ngay từ khi mở sổ.* Theo đó, cơ quan đăng ký hộ tịch chỉ được ứng dụng công nghệ thông tin để in giấy tờ hộ tịch, nội dung thông tin trong Sổ hộ tịch, công chức tư pháp hộ tịch phải tự mình ghi vào Sổ.

- Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện cấp bản sao trích lục hộ tịch nhưng không lập Sổ cấp bản sao trích lục hộ tịch, vi phạm quy định khoản 1 Điều 58 Luật Hộ tịch năm 2014: *“Mỗi loại việc hộ tịch phải được ghi vào 01 quyển sổ, các trang phải đóng dấu giáp lai; Sổ hộ tịch được lưu giữ vĩnh viễn theo quy định của pháp luật”* và khoản 1, khoản 2 Điều 11 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch: *“Sổ hộ tịch được lập thành 01 quyển theo từng loại việc hộ tịch được đăng ký. Cơ quan đăng ký hộ tịch sử dụng sổ hộ tịch để ghi những việc hộ tịch được đăng ký bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 cho đến hết ngày 31 tháng 12 của năm”*.

- Sổ đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc còn bỏ trống thông tin mục giấy tờ tùy thân, nơi cư trú. Theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Thông tư số 15/2015/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: *“Các cột, mục trong Sổ hộ tịch, giấy tờ hộ tịch phải được ghi đầy đủ, chính xác theo đúng hướng dẫn trong Sổ hộ tịch và Thông tư này”*.

2. Hồ sơ hộ tịch

- 03 trường hợp, Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện thực hiện thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch chưa đảm bảo theo quy định. Cụ thể:

+ Trường hợp cấp Trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch số 18/TLTĐHT ngày 12/7/2019, nội dung: thay đổi tên và cải chính họ tên, năm sinh cha, mẹ; từ: Tên Đinh Thị Sáng, tên cha Đinh Văn Bầm sinh năm 1961, tên mẹ Đinh Thị Tác sinh năm 1960 thành: tên Đinh Thị Sang, tên cha Đinh Bông sinh ngày 22/7/1957, tên mẹ Đinh Thị Trát sinh năm 1955. Hồ sơ chỉ lưu Tờ khai, Giấy Chứng minh nhân dân.

+ Trường hợp cấp Trích lục cải chính hộ tịch số 09/TLTĐHT ngày 10/5/2019, nội dung: cải chính thông tin quê quán trong Giấy khai sinh cho Trần Thị Bích Vân từ xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi thành thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Trường hợp cấp Trích lục cải chính tịch số 14/TLTĐHT năm 2019, hồ sơ chỉ lưu Tờ khai.

Ba trường hợp nêu trên, hồ sơ lưu không thể hiện căn cứ để thay đổi, cải chính là không đúng theo quy định tại Điều 26, Điều 28, Điều 45, Điều 47 Luật Hộ tịch năm 2014: *“Thay đổi họ, chữ đệm và tên của cá nhân trong nội dung khai sinh đã đăng ký khi có căn cứ theo quy định của pháp luật dân sự”*, *“Người yêu cầu đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch nộp tờ khai theo mẫu quy định và giấy tờ liên quan cho cơ quan đăng ký hộ tịch”* và Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ: *“Cải chính hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch là việc chỉnh sửa thông tin cá nhân trong Sổ hộ tịch hoặc trong bản chính giấy tờ hộ tịch và chỉ được thực hiện khi có đủ căn cứ để xác định có sai sót do lỗi của công chức làm công tác hộ tịch hoặc của người yêu cầu đăng ký hộ tịch”*.

- Trường hợp cấp Trích lục thay đổi hộ tịch số 05/TLTĐHT ngày 19/3/2019; hồ sơ lưu Giấy chứng minh nhân dân ghi Đinh Thị Bín sinh năm 1941, Sổ hộ khẩu ghi Đinh Thị Bin sinh ngày 20/7/1940 nhưng nội dung Trích lục thay đổi hộ tịch ghi: thay đổi tên từ Đinh Thị Pín sinh ngày 01/01/1941 thành Đinh Thị Bin sinh ngày 01/01/1941. Như vậy, việc thay đổi hộ tịch không thống nhất với thông tin Giấy chứng minh nhân dân hoặc thông tin Sổ hộ khẩu, hồ sơ không thể hiện căn cứ để thay đổi hộ tịch cho công dân thành Đinh Thị Bin sinh ngày 01/01/1941.

- Những trường hợp Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện cấp Trích lục xác định lại dân tộc với nội dung từ dân tộc Kdoong thành dân tộc K'dong là không đúng. Đây là những trường hợp cải chính hộ tịch do có sai sót, nhầm lẫn trong quá trình đăng ký hộ tịch, không phải xác định lại dân tộc.

III. NHẬN XÉT, KẾT LUẬN

Công tác tham mưu về lĩnh vực đăng ký, quản lý hộ tịch và chứng thực hợp đồng, giao dịch tại Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà vẫn còn tồn tại một số sai sót trong việc quản lý, sử dụng Sổ hộ tịch và việc thực hiện thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch. Cụ thể:

- Vi phạm quy định về nguyên tắc ghi Sổ, giấy tờ hộ tịch tại khoản 1, khoản 2 Điều 19 Thông tư số 15/2015/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Không lập Sổ cấp bản sao trích lục hộ tịch, vi phạm quy định khoản 1 Điều 58 Luật Hộ tịch năm 2014 và khoản 1, khoản 2 Điều 11 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thông tin trong Sổ chưa ghi đầy đủ theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Thông tư số 15/2015/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 26, Điều 28, Điều 45, Điều 47 Luật Hộ tịch năm 2014 và Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

Những sai sót này, trách nhiệm thuộc về công chức làm công tác tư pháp hộ tịch của Phòng Tư pháp và Lãnh đạo Phòng Tư pháp, trong quá trình tham mưu cho UBND huyện chưa chủ động, tích cực nghiên cứu các quy định pháp luật nên còn thiếu sót.

IV. KIẾN NGHỊ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010 và các văn bản có liên quan, trên cơ sở kết quả thanh tra, xét tính chất và mức độ các sai sót, tồn tại; Giám đốc Sở Tư pháp kiến nghị một số nội dung sau:

1. Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà

1.1. Lãnh đạo Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với những sai sót đã nêu ở Kết luận này.

1.2. Phòng Tư pháp chủ động khắc phục những tồn tại, sai sót. Cụ thể:

- Mẫu Sổ cấp bản sao trích lục hộ tịch và một số mẫu sổ tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2015/TT-BTP được Bộ Tư pháp đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện in, sử dụng.

- Phân công công chức làm công tác tư pháp hộ tịch ghi vào Sổ hộ tịch những trường hợp đã đăng ký, thực hiện đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối ngay khi mở Sổ hộ tịch theo đúng quy định.

- Bổ sung thông tin còn thiếu trong Sổ thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.

- Bổ sung giấy tờ làm căn cứ thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch theo đúng quy định (*các số đăng ký 05, 09, 14, 18/2019*).

1.3. Về công tác đăng ký, quản lý hộ tịch: Để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đăng ký và quản lý hộ tịch ở địa phương, Lãnh đạo Phòng Tư pháp và công chức tư pháp hộ tịch nghiên cứu, nắm vững các quy định của Luật Hộ tịch năm 2014, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, Thông tư số 15/2015/TT-BTP và các văn bản khác có liên quan để giải quyết các yêu cầu của công dân được nhanh chóng, chính xác, đúng quy định của pháp luật.

1.4. Về công tác chứng thực: Khi thực hiện chứng thực hợp đồng giao dịch, tùy vào đối tượng tài sản tham gia giao dịch, ngoài việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP (từ ngày 20/4/2020, Thông tư số 20/2015/TT-BTP được thay thế bởi Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP); các bên tham gia giao dịch và cơ quan có thẩm quyền chứng thực cần phải tuân thủ các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Kiến nghị UBND huyện Sơn Hà

Đề nghị UBND huyện Sơn Hà tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm, tạo điều kiện để Phòng Tư pháp thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu về công tác hộ tịch và công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch. Chỉ đạo Phòng Tư pháp tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức tư pháp hộ tịch cấp xã; có biện pháp, hình thức tuyên truyền rộng rãi, đạt hiệu quả hơn cho Nhân dân trên địa bàn huyện, nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định pháp luật của người dân, góp phần nâng cao chất lượng công tác tư pháp địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

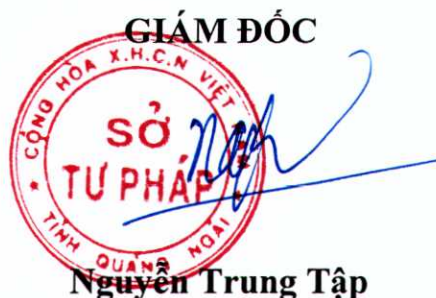
1. Yêu cầu Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà tổ chức niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở làm việc trong 15 ngày liên tục theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ. Trong thời hạn 30 ngày, kết quả thực hiện Kết luận thanh tra phải báo cáo về Sở Tư pháp (qua Thanh tra Sở) để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

2. Giao Chánh Thanh tra Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo Giám đốc Sở theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện Sơn Hà;
- UBND huyện Sơn Hà;
- Thanh tra Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TTr (nttr).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trung Tập